TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/DSST
Ngày: 12/3/2024
"V/v Tranh chấp nợ hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN –THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phương Văn Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tự Trị.

2. Bà Lê Thị Thu Nguyệt.

Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Toà án.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ô Môn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 173/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp nợ hụi"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-DS, ngày 22/02/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1968 (có mặt).

Nơi cư trú: khu vực Thới Hòa 2, phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1956 (có mặt).

Nơi cư trú: khu vực Thới Hòa 2, phường TL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch trình bày: Nguyên bà có làm chủ hụi, vào năm 2015 bà Nguyễn Thị D, ngụ cùng khu vực có vô hụi và còn thiếu bà số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) đến nay không trả.

Vào ngày 10/10/2015 bà D có ký tên làm giấy nhận nợ và cam kết mỗi tháng sẽ trả cho bà 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi dứt nợ nhưng sau đó bà D chỉ trả cho bà được 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thì không trả nữa, mặc dù bà đã đòi nhiều lần.

Trước hành vi bội tính của bà D nay bà làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ô Môn buộc bà Nguyễn Thị D phải trả cho bà 40.000.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị D trình bày: Qua yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu bà trả 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) là không có cơ sở và bà cũng không có nợ bà Ch số tiền nào cả.

Trong biên nhận bà Nguyễn Thị Ch cung cấp (đề ngày phía dưới biên nhận "Ngày mùng 10-10-2015 ÂL") thì bà không có ký tên và viết tên Nguyễn Thị D. Chữ ký và chữ viết trong biên nhận nợ này ai ký tên và viết tên Nguyễn Thị D thì bà không biết.

Tại toà, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy tranh chấp giữa các đương sự là *"Tranh chấp nợ hụi"* giữa cá nhân với cá nhân. Tranh chấp này được Bộ luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch cho rằng bà là chủ hụi, bà Nguyễn Thị D là người tham gia chơi hụi (hụi viên). Hiện nay bà D còn nợ hụi của bà Ch với tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là một tờ biên nhận với nội dung.

"Họ tên: Nguyễn Thị D, NS 1956, Số CMND 360500506, Tiền mượn: 4.000.000, ngày mùng 10-10-2015ÂL, ký tên Nguyễn Thị D.

Tiền hụi ngày 50.000: 6 phần ……"

Bà Nguyễn Thị D cho rằng bà không có tham gia chơi hụi của bà Nguyễn Thị Ch. Đồng thời, bà cũng không có ký tên và viết tên vào biên nhận nêu trên.

Trong quá trình thu thập chứng cứ Toà án nhân dân quận Ô Môn đã giải thích cho bà Nguyễn Thị Ch về việc Trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết trong tờ biên nhận, phía bà Nguyễn Thị Ch cũng có làm đơn yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết đề ngày 04/01/2024 và Toà án đã ra thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng nhưng phía bà Ch không nộp tiền giám định chữ ký.

Theo biên nhân ngày 10/10/2015 ÂL của bà Ch cung cấp thì không thể hiện được nội dung bà D có tham gia chơi hụi và nợ tiền bà Ch 40.000.000 đồng. Bà Ch không cung cấp được danh sách những người cùng tham gia hụi viên trong từng chân hụi của bà D, không ai làm chứng cho việc bà D có tham gia chơi hụi do bà làm chủ hay không?

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch là không có cơ để chấp nhận.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều:

Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 471 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch về việc buộc bà Nguyễn Thị D trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Ch phải chịu 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng).* Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí bà Nguyễn Thị Ch đã nộp 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* theo biên lai thu số 0002364 ngày 18/10/2023 thành tiền án phí. Bà Nguyễn Thị Ch phải nộp thêm 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng).*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKS nhân dân Q. Ô Môn;*
- *Chi cục THA quận Ô Môn,*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phương Văn Chính